

SỞ Y TẾ THÁI NGUYÊN
BỆNH VIỆN SỨC KHỎE
TÂM THẦN

Số: 709 / TB - BVSKTT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2025

**THÔNG BÁO ĐÁP ỨNG
THỰC HÀNH TỐT BẢO QUẢN THUỐC, NGUYÊN LIỆU LÀM THUỐC**

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên

Tên cơ sở: Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Thái Nguyên.

Địa chỉ kho bảo quản: Tầng I – Khối nhà Hành chính-Nghiệp vụ – Bệnh viện Sức khỏe Tâm Thần Thái Nguyên – Tổ 7 – Phường Thịnh Đán – TP. Thái Nguyên.

Điện thoại: 02083 848 276.

Email: benhviensuckhoetamthan2252022@gmail.com

Người liên hệ: Nguyễn Tiến Dũng. Chức danh: Giám Đốc

Điện thoại: 0912 290 709.

Email: tiendungtttn1965@gmail.com

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Phan Thị Kim Ngân. Năm sinh: 1974.

Số Chứng chỉ hành nghề dược: 73/TNG – CCHND.

Nơi cấp: Sở Y tế Thái Nguyên; năm cấp: 2013.

Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần được thành lập theo Quyết định số 123/QĐ-UBND ngày 24/7/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái về việc thành lập Bệnh viện Tâm Thần; Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 27/04/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên về việc đổi tên Bệnh viện Tâm Thần thành Bệnh viện Sức Khỏe Tâm Thần trực thuộc Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên, trong đó có bao gồm phạm vi hoạt động bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, cụ thể như sau:

Phạm vi hoạt động bảo quản	Điều kiện bảo quản
Thuốc hóa dược, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền, sinh phẩm, (bao gồm thuốc phải kiểm soát đặc biệt: thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần, thuốc tiền chất, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất, thuốc độc, thuốc trong danh mục thuốc, dược chất thuộc danh mục chất cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực)	điều kiện thường, từ 2°C đến 8°C

Thực hiện quy định tại Luật Dược và Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc, sau khi tiến hành tự thanh tra và đánh giá đạt yêu cầu; cơ sở chúng tôi xin thông báo đáp ứng tiêu chuẩn GSP đối với phạm vi bảo quản thuốc trong quy định về chức năng nhiệm vụ của chúng tôi nêu trên.

Chúng tôi xin cam đoan thực hiện đầy đủ các văn bản pháp luật, các quy chế chuyên môn được có liên quan./.

(Thông báo này thay thế các thông báo trước đây và có hiệu lực kể từ ngày ban hành)

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, K.D-CLS (N,2b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Tiến Dũng

Số: 710 / BC - BVSKTT

Thái Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO

V/v triển khai, thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn “Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc” tại Kho thuốc của đơn vị

Kính gửi: Sở Y tế Thái Nguyên

Căn cứ Thông tư số 36/2018/TT-BYT ngày 22/11/2018 của Bộ Y tế quy định về thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc (GSP);

Thực hiện Công văn số: 3300/SYT-NVD ngày 29 tháng 10 năm 2020 của Sở Y tế về việc báo cáo thực trạng triển khai, áp dụng GSP đối với hoạt động bảo quản thuốc.

Đơn vị báo cáo việc thực trạng triển khai, áp dụng GSP đối với hoạt động bảo quản thuốc tại đơn vị như sau:

I. Thực trạng bố trí nhân sự, nhà xưởng, trang thiết bị, hồ sơ tài liệu về hoạt động bảo quản thuốc

1. Bố trí nhà kho, nhân sự:

Thứ tự kho thuốc	Tên kho	Trình độ người quản lý kho thuốc	Danh mục thuốc bảo quản*	Diện tích kho
1	Kho thuốc	DSĐH	- Thuốc dược liệu. - Thuốc không phải kiểm soát đặc biệt. - Thuốc hướng thần.	40 m ²
Tổng số: Kho thuốc		01		

2. Liệt kê trang thiết bị kho thuốc

STT	Tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
			Kho thuốc
1	Tủ, giá, kệ	Cái	6
2	Tủ lạnh	cái	1
3	Máy điều hòa nhiệt độ	Cái	1
4	Quạt thông gió	Cái	1
5	Máy hút ẩm	Cái	1
6	Nhiệt kế, ẩm kế	Cái	1
7	Nhiệt - Ẩm kế điện tử tự ghi	Cái	1
8	Thiết bị phòng chữa cháy	Bình	1

3. Liệt kê các quy trình thao tác chuẩn tại đơn vị

STT	Tên quy trình	Có	Không
1	Quy trình nhập thuốc và kiểm tra thuốc nhập kho	x	
2	Quy trình bảo quản thuốc trong kho	x	
3	Quy trình kiểm tra, theo dõi chất lượng thuốc trong kho	x	

STT	Tên quy trình	Có	Không
4	Quy trình vệ sinh kho	x	
5	Quy trình kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản	x	
6	Quy trình kiểm soát mối, mọt, côn trùng, các loài gặm nhấm trong kho	x	
7	Quy trình xử lý thuốc bị hư hỏng, đổ vỡ	x	
8	Quy trình theo dõi, ghi chép điều kiện bảo quản	x	
9	Quy trình cấp phát	x	
10	Quy trình tiếp nhận và xử lý thuốc trả về	x	
11	Quy trình biệt trữ	x	
12	Quy trình định kỳ đối chiếu thuốc trong kho	x	

II. Đơn vị tự kiểm tra, đánh giá theo nguyên tắc tiêu chuẩn “Thực hành tốt bảo quản thuốc”

1. Đối với hoạt động bảo quản thuốc (trừ dược liệu, vị thuốc cổ truyền)

Thực hiện theo nguyên tắc, tiêu chuẩn Thực hành tốt bảo quản thuốc, nguyên liệu làm thuốc đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định tại Phụ lục IV Thông tư số 36/2018/TT-BYT.

STT	Nội dung	Đạt	Không đạt	Ghi chú
1	Nhân sự			
1.1	Có đủ nhân viên với trình độ phù hợp để thực hiện các hoạt động liên quan đến xuất nhập, bảo quản, cấp phát thuốc và các hoạt động khác nhằm đảm bảo chất lượng thuốc	x		
1.2	Có bản mô tả công việc xác định rõ nhiệm vụ và trách nhiệm có liên quan cho từng cá nhân, được người đứng đầu cơ sở phê duyệt	x		
1.3	Nhân viên được đào tạo, cập nhật về thực hành tốt bảo quản thuốc, các quy định luật pháp	x		
1.4	Nhân viên được kiểm tra sức khỏe định kỳ theo quy định	x		
1.5	Nhân viên được trang bị và mặc trang phục bảo hộ phù hợp với hoạt động tại kho	x		
2	Nhà xưởng, trang thiết bị			
2.1	Kho ở nơi cao ráo, an toàn, đảm bảo thuốc tránh được ảnh hưởng của mưa lớn, lũ lụt	x		
2.2	Nhà kho xây dựng, trang bị, sửa chữa và bảo trì một cách hệ thống sao cho có thể bảo vệ thuốc tránh được các ảnh hưởng bất lợi có thể có, như: sự thay đổi nhiệt độ và độ ẩm, chất thải và mùi, sâu bọ, côn trùng và không ảnh hưởng tới chất lượng thuốc Trần, tường, mái kho đảm bảo thông thoáng, luân chuyển của không khí; Nền kho đủ cao, phẳng, nhẵn, chắc, cứng và không được có các khe, vết nứt gây	x		
2.3	Diện tích kho đủ rộng để bố trí được các khu vực (tiếp	x		

	nhận, kiểm nhập, bảo quản thuốc, bảo quản thuốc yêu cầu các điều kiện bảo quản đặc biệt, bảo quản thuốc phải kiểm soát đặc biệt hoặc phải bảo quản riêng biệt, biệt trữ hàng xử lý, chuẩn bị, đóng gói, cấp phát thuốc)			
2.4	Khu vực kho có biển hiệu chỉ rõ công năng từng khu vực. Diện tích và thể tích phù hợp, đủ không gian để phân loại, sắp xếp hàng hóa theo các chủng loại thuốc khác nhau, phân cách theo từng loại, từng lô thuốc, đảm bảo không khí được lưu thông đều	x		
2.5	Trang bị các phương tiện, thiết bị phù hợp để đảm bảo các điều kiện bảo quản (quạt thông gió, điều hòa không khí, nhiệt kế, ẩm kế, tủ lạnh, ...). Các thiết bị được kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ để đảm bảo hoạt động ổn định, chính xác. Các thiết bị đo được hiệu chuẩn định kỳ theo quy định	x		
2.6	Có phương tiện phát hiện và cảnh báo tự động kịp thời về các sự cố, sai lệch về điều kiện bảo quản đối với các thuốc có yêu cầu đặc biệt về điều kiện bảo quản		x	
2.7	Kho đủ ánh sáng cho phép tiến hành một cách chính xác và an toàn tất cả các hoạt động trong kho, không để ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào thuốc	x		
2.8	Đủ các trang bị, giá, kệ để xếp hàng. Khoảng cách giữa các giá, kệ và giá kệ với nền kho đủ rộng đảm bảo cho việc vệ sinh kho, kiểm tra đối chiếu và xếp, dỡ hàng hóa.	x		
2.9	Có thiết bị phòng chữa cháy, bản hướng dẫn cần thiết cho công tác phòng chống cháy nổ như: hệ thống phòng chữa cháy tự động hoặc bình khí chữa cháy,...	x		
2.10	Nơi rửa tay, phòng vệ sinh được thông gió tốt và bố trí phù hợp (cách ly với khu vực tiếp nhận, bảo quản, xử lý thuốc)	x		
2.11	Có nội quy qui định việc ra vào khu vực kho và có các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn việc ra vào của người không được phép	x		
3	Bảo quản thuốc			
3.1	Thuốc được bảo quản trong điều kiện đảm bảo duy trì chất lượng và theo đúng quy định. Các lô thuốc được cấp phát theo nguyên tắc “Hết hạn trước xuất trước” FEFO hoặc nguyên tắc “Nhập trước xuất trước”	x		
3.2	Thuốc sắp xếp trên giá kệ, tấm kê panel và được bảo quản ở vị trí cao hơn sàn nhà. Các bao, thùng có thể xếp chồng lên nhau nhưng đảm bảo không có nguy cơ đổ vỡ, gây hại tới bao bì, thùng thuốc bên dưới	x		
3.3	Bao bì thuốc còn nguyên vẹn trong suốt quá trình bảo quản. Không sử dụng bao bì đóng gói của loại này cho loại khác	x		
3.4	Khu vực giao, nhận hàng đảm bảo bảo vệ thuốc tránh	x		

	khởi tác động trực tiếp của thời tiết			
3.5	Có biện pháp về an ninh, bảo đảm không thất thoát thuốc phải kiểm soát đặc biệt - Khu vực bảo quản thuốc kiểm soát đặc biệt có biển thể hiện rõ từng loại thuốc kiểm soát đặc biệt tương ứng. - Thuốc độc làm thuốc được bao gói đảm bảo không bị thấm và rò rỉ trong quá trình vận chuyển.	x		
3.6	Việc bảo quản thuốc có hoạt lực mạnh (hormon sinh dục, hóa chất độc tế bào...); thuốc có tính nhạy cảm cao (kháng sinh nhóm betalactam...), các sản phẩm có nguy cơ gây cháy nổ (như các chất lỏng và chất rắn dễ bắt lửa, dễ cháy và các loại khí nén) ở các khu vực riêng biệt, có các biện pháp bảo đảm an toàn và an ninh theo đúng quy định	x		
3.7	Các thuốc có mùi cần được bảo quản trong bao bì kín, tại khu vực riêng, tránh để mùi hấp thụ vào các thuốc khác	x		
3.8	Các thuốc nhạy cảm với ánh sáng được bảo quản trong bao bì kín, tránh ánh sáng, trong buồng kín hoặc trong phòng tối	x		
3.9	Bố trí biện pháp cách ly vật lý giữa các khu vực biệt trữ trong kho. Các thuốc được biệt trữ ở các khu vực này có biển hiệu rõ ràng đối với từng tình trạng biệt trữ và chỉ những người được giao nhiệm vụ mới được phép tiếp cận khu vực này	x		
3.10	Các thuốc bị vỡ, hỏng chuyển ra khỏi kho bảo quản và để tách riêng. Thu dọn các sản phẩm bị đổ vỡ, rò rỉ càng sớm càng tốt để tránh khả năng gây ô nhiễm, nhiễm chéo và gây nguy hại tới sản phẩm khác hoặc nhân viên làm việc tại khu vực đó. Có các quy trình bằng văn bản để xử lý các tình huống này	x		
	<i>Điều kiện bảo quản</i>			
3.12	Các điều kiện bảo quản thuốc tuân thủ theo đúng thông tin trên nhãn đã được phê duyệt hoặc công bố theo quy định	x		
3.13	Các điều kiện bảo quản được kiểm tra vào những thời điểm phù hợp đã định trước (tối thiểu 2 lần/trong ngày). Kết quả kiểm tra được ghi chép và lưu hồ sơ. Hồ sơ ghi chép số liệu theo dõi về điều kiện bảo quản có sẵn để tra cứu	x		
3.14	Thiết bị theo dõi điều kiện bảo quản khi bảo quản và trong quá trình vận chuyển được đặt ở những khu vực/vị trí có khả năng dao động nhiều nhất được xác định trên cơ sở kết quả đánh giá độ đồng đều nhiệt độ trong kho		x	
3.15	Thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất	x		

	dùng làm thuốc, nguyên liệu làm thuốc là dược chất gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất dùng làm thuốc bảo quản tại kho/tủ riêng theo quy định			
3.16	Thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng tâm thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất dùng làm thuốc có kho/tủ riêng hoặc khu vực riêng đáp ứng theo quy định	x		
3.17	Thuốc độc, thuốc trong Danh mục thuốc bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực được bảo quản ở khu vực riêng biệt, không được để cùng các thuốc khác, được bao gói đảm bảo không bị thấm và rò rỉ thuốc độc trong quá trình cấp phát	x		
3.18	Thuốc yêu cầu điều kiện bảo quản có kiểm soát về nhiệt độ, độ ẩm, ánh sáng (VD thuốc có yêu cầu bảo quản lạnh) được bảo quản ở kho lạnh hoặc tủ lạnh có thể tích phù hợp. Kho lạnh hoặc tủ lạnh đảm bảo có nhiệt độ đồng nhất trong giới hạn bảo quản cho phép. Thiết bị theo dõi nhiệt độ được đặt ở những khu vực/vị trí có khả năng dao động nhiều nhất được xác định trên cơ sở kết quả đánh giá độ đồng nhất nhiệt độ trong kho/tủ lạnh; trong đó có ít nhất 01 thiết bị theo dõi nhiệt độ có khả năng tự động ghi lại dữ liệu nhiệt độ đã theo dõi với tần suất ghi phù hợp (thường 01 hoặc 02 lần trong khoảng thời gian 01 giờ, tùy theo mùa). Có các điều kiện, phương tiện phát hiện và cảnh báo (như chuông, đèn...) kịp thời về các sự cố, sai lệch về điều kiện bảo quản (nhiệt độ, độ ẩm).	x		
3.19	Việc đánh giá độ đồng đều nhiệt độ trong kho được tiến hành theo nguyên tắc được ghi tại Hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới về đánh giá độ đồng đều nhiệt độ của kho bảo quản. Kết quả đánh giá độ đồng đều nhiệt độ cho thấy sự đồng nhất về nhiệt độ trong toàn bộ kho bảo quản		x	
	<i>Kiểm soát và luân chuyển hàng</i>			
3.20	Định kỳ tiến hành việc đối chiếu thuốc trong kho để kiểm soát hạn dùng và đối chiếu so sánh thuốc hiện còn và lượng thuốc còn tồn theo phiếu theo dõi xuất nhập thuốc. Trong mọi trường hợp, việc đối chiếu được tiến hành khi mỗi lô thuốc được sử dụng hết	x		
3.21	Các sai lệch, thất thoát khi đối chiếu số lượng thuốc lưu kho được điều tra theo quy trình cụ thể để xác định nguyên nhân (do nhầm lẫn, do xuất nhập chưa đúng, do trộm cắp thuốc...). Sổ sách ghi chép về các cuộc điều tra này được lưu giữ	x		
3.22	Không cấp phát các thuốc có bao bì bị hư hại, không còn nguyên vẹn, mất nhãn hoặc nhãn bị rách, không rõ	x		

	ràng, hoặc có nghi ngờ về chất lượng. Trường hợp này, thủ kho thông báo ngay với bộ phận kiểm tra chất lượng để xem xét, đánh giá. Mọi hành động tiến hành được ghi chép lại			
4	Nhập hàng			
4.1	Cơ sở có quy định và biện pháp để đảm bảo thuốc chỉ được mua từ các cơ sở cung cấp đáp ứng quy định của pháp luật và thuốc phải được cấp phép lưu hành, sử dụng	x		
4.2	Khi nhận thuốc, mỗi chuyến hàng được kiểm tra so với lệnh/đơn mua hàng, xác nhận tình trạng vật lý của từng thùng hàng, ví dụ: thông tin trên nhãn, số lô, loại thuốc và số lượng. Mỗi chuyến hàng được kiểm tra về tính đồng nhất (về ngoại quan) của các thùng thuốc theo từng lô thuốc	x		
4.3	Mỗi thùng thuốc được kiểm tra cẩn thận về khả năng bị nhiễm bẩn, tạp nhiễm, nhầm lẫn, bị can thiệp, bị hư hỏng và thực hiện việc cách ly để tiếp tục điều tra nếu có nghi ngờ về các khả năng này. Thủ kho thông báo ngay với bộ phận kiểm tra chất lượng để xem xét, đánh giá. Các hành động này được ghi chép lại. Không nhập kho các thùng thuốc bị hư hại, mất dấu niêm phong hoặc bị nghi ngờ có tạp nhiễm. Bảo quản ở khu vực biệt trữ riêng, không được bán, hoặc để lẫn với các thuốc khác	x		
4.4	Có các quy định và biện pháp đảm bảo thuốc bị loại bỏ không được đưa ra sử dụng. Các sản phẩm này được bảo quản tách biệt khỏi các thuốc khác trong khi chờ hủy hoặc gửi trả nhà cung cấp	x		
5	Cấp phát			
5.1	Xuất kho, cấp phát các thuốc đạt tiêu chuẩn chất lượng, còn trong hạn sử dụng	x		
5.2	Các thuốc đang trong quá trình biệt trữ được người chịu trách nhiệm về chất lượng cho phép mới được xuất kho	x		
6	Hồ sơ tài liệu			
6.1	Có tối thiểu 12 quy trình thao tác chuẩn bằng văn bản và hồ sơ ghi chép đối với tất cả các hoạt động kho sau: - Quy trình nhập thuốc và kiểm tra thuốc nhập kho - Quy trình bảo quản thuốc trong kho - Quy trình kiểm tra, theo dõi chất lượng thuốc trong kho - Quy trình vệ sinh kho - Quy trình kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng thiết bị bảo quản - Quy trình kiểm soát mối, mọt, côn trùng, các loài gặm nhấm trong kho - Quy trình xử lý thuốc bị hư hỏng, đổ vỡ - Quy trình theo dõi, ghi chép điều kiện bảo quản	x		

	- Quy trình cấp phát - Quy trình tiếp nhận và xử lý thuốc trả về - Quy trình biệt trữ - Quy trình định kỳ đối chiếu thuốc trong kho.			
6.2	Tất cả tài liệu, quy trình có nội dung rõ ràng, rành mạch, dễ hiểu, dễ thực hiện và được phê duyệt bởi người có thẩm quyền. Hồ sơ, tài liệu thường xuyên được rà soát và cập nhật	x		
6.3	Tất cả các hồ sơ, sổ sách lưu giữ để phục vụ việc tra cứu thuận lợi, có biện pháp đảm bảo số liệu không bị sử dụng, tiêu hủy, gây hư hỏng và/hoặc mất mát, sửa chữa một cách bất hợp pháp	x		
6.4	Tuân thủ quy định pháp luật về thời gian bảo quản hồ sơ. Trường hợp không có quy định, hồ sơ được lưu trữ tối thiểu thêm 01 (một) năm kể từ thời điểm hết hạn của lô thuốc.	x		
6.5	Hồ sơ tài liệu thuốc gây nghiện, thuốc hướng tâm thần, tiền chất; thuốc dạng phối hợp có chứa được chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc, thuốc trong danh mục bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm có liên quan	x		
6.7	Có sử dụng máy tính kết nối internet và thực hiện quản lý hoạt động bảo quản thuốc bằng phần mềm. Kết nối thông tin hoạt động nhập, cấp phát thuốc; thông tin về chất lượng thuốc từ nhà sản xuất đến bệnh nhân, cũng như việc cung cấp thông tin cho cơ quan quản lý khi được yêu cầu	x		
7	Thuốc trả về, thuốc bị thu hồi			
7.1	Thuốc trả về được bảo quản tại khu riêng và dán nhãn để phân biệt. Chỉ cấp phát quay trở lại sau khi được xem xét, đánh giá về chất lượng, đảm bảo an toàn cho người sử dụng	x		
7.2	Thuốc trả về sau khi được đánh giá là không đảm bảo chất lượng, không đảm bảo an toàn cho người sử dụng được xử lý theo qui định	x		
7.3	Đối với thuốc bị thu hồi theo thông báo của cơ quan quản lý, nhà sản xuất, nhà cung cấp ngừng cấp phát, cách ly và bảo quản ở khu vực biệt trữ, có dán nhãn phân biệt. Duy trì các điều kiện bảo quản cho đến khi trả lại nhà cung cấp hoặc có quyết định cuối cùng về việc xử lý	x		
8	Tự thanh tra			
8.1	Việc tự thanh tra do người có chuyên môn và có thẩm quyền tiến hành một cách độc lập và chi tiết.	x		
8.2	Kết quả tự thanh tra được ghi chép lại. Biên bản tự thanh tra bao gồm tất cả các điểm phát hiện được trong	x		

	đợt tự thanh tra và các đề xuất về biện pháp khắc phục, nếu có. Có chương trình theo dõi một cách hiệu quả. Người quản lý đánh giá biên bản tự thanh tra và các hồ sơ về bất kỳ hành động khắc phục nào đã được thực hiện			
--	---	--	--	--

III. Tự đánh giá mức độ tuân thủ GSP theo hướng dẫn tại Phụ lục V Thông tư số 36/2018/TT-BYT

1. Kết quả tự đánh giá mức độ tuân thủ GSP của đơn vị:

Mức độ 1 ☒ Mức độ 2 ☐ Mức độ 3 ☐

2. Đơn vị gửi văn bản thông báo việc đáp ứng GSP về Sở Y tế theo Mẫu số 01 quy định tại Phụ lục VII Thông tư số 36/2018/TT-BYT:

Đã gửi ☒ Chưa gửi ☐

3. Đơn vị nêu khó khăn, vướng mắc khi triển khai GSP, đề xuất giải pháp thực hiện:

- Do đơn vị là cơ sở nhỏ, lượng thuốc lưu kho ít, đặc thù chuyên khoa không có thuốc bảo quản ở điều kiện đặc biệt nên chưa triển khai các hoạt động như: thực hiện quản lý hoạt động bảo quản thuốc bằng phần mềm, đánh giá độ đồng đều nhiệt độ trong kho, trang bị phương tiện phát hiện và cảnh báo tự động kịp thời về các sự cố, sai lệch về điều kiện bảo quản.

- Trong thời gian tới, để đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về bảo quản thuốc và phù hợp với tình hình thực tế, đơn vị sẽ triển khai thêm các hoạt động về bảo quản thuốc theo quy định.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT, K.D-CLS (N,2b).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiến Dũng